

Ninh Bình, ngày tháng 4 năm 2024

“Dự thảo”

QUY CHẾ TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN LÂN NINH BÌNH

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 (gọi tắt là “Đại hội”) của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình.
- Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông và các bên tham dự họp Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 2. Yêu cầu chung

- Cổ đông khi vào phòng họp ngồi đúng vị trí, khu vực do Ban tổ chức hướng dẫn. Cổ đông dự Đại hội có trách nhiệm giữ trật tự chung, không sử dụng điện thoại di động, không hút thuốc lá trong phòng họp Đại hội; có ứng xử văn minh, lịch sự, không có hành vi cản trở, gây rối trật tự để Đại hội được tiến hành một cách nghiêm túc, công bằng và hợp pháp; tuân theo sự điều hành của Chủ tọa và Ban tổ chức Đại hội.

- Các cổ đông/Đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội từ khi bắt đầu đại hội cho đến khi kết thúc đại hội. Trong trường hợp cổ đông/Đại diện cổ đông vì lý do bất khả kháng phải dời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc đại hội thì cổ đông/đại diện cổ đông đó có thể ủy quyền cho người khác thay mặt tham dự, phát biểu, biểu quyết và thực hiện các quyền, nghĩa vụ khác của cổ đông đó tại Đại hội. Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông tự ý rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban tổ chức thì cổ đông đó coi như từ bỏ quyền của cổ đông tham dự Đại hội và không có quyền khiếu nại về các quyền liên quan đến cổ đông đó.

Điều 3. Điều kiện tham dự Đại hội

Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội. Trường hợp cổ đông nhận chuyển nhượng cổ phần sau ngày chốt quyền tham dự Đại hội, vẫn có quyền tham dự Đại hội thay thế người chuyển nhượng đối với số cổ phần đã chuyển nhượng, nếu hai bên không có thỏa thuận khác.

Chương II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG, NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN VÀ CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông và người được ủy quyền

- Biểu quyết thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo Luật Doanh nghiệp năm 2020; Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

- Các cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội đều được nhận các phiếu biểu quyết có ghi số cổ phần tương ứng với số cổ phần của mình đối với các vấn đề thảo luận tại Đại hội.

- Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết mà cổ đông hoặc người được ủy quyền nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc được ủy quyền đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông hoặc người được ủy quyền có mặt tại Đại hội.

- Trong phần thảo luận, cổ đông, người được ủy quyền có thể phát biểu trực tiếp tại phòng họp hoặc ghi phiếu ý kiến phát biểu và gửi tới Chủ tọa đại hội để thu xếp, phân công người có trách nhiệm trả lời. Ý kiến phát biểu, đóng góp của cổ đông cần ngắn gọn, tập trung vào vấn đề trọng tâm cần thảo luận (nếu được ủy quyền phải có bản chính).

- Mỗi cổ đông, người được ủy quyền khi tới tham dự Đại hội phải mang theo Giấy mời họp, Giấy tờ tùy thân (CMND, CCCD hoặc Hộ chiếu) và Giấy ủy quyền (nếu được ủy quyền phải có bản chính) trình Ban Tổ chức Đại hội và nhận được phiếu biểu quyết có ghi mã số cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết mà họ đại diện, có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình.

- Cổ đông, người được ủy quyền đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho họ đăng ký và hiệu lực của của đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

- Cổ đông tự chi trả các chi phí đi lại, ăn uống, nghỉ ngơi.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

- Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị đề cử.

- Ban kiểm tra tư cách cổ đông thực hiện:

+ Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền đến dự họp: Giấy tờ tùy thân (CMND, CCCD, hộ chiếu); Thư mời; Giấy ủy quyền (nếu được ủy quyền phải có bản chính);

+ Phát tài liệu cho cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền: Thẻ biểu quyết và các tài liệu họp khác;

+ Báo cáo trước đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp đại hội tại các thời điểm sau:

- Trước khi khai mạc đại hội;
- Trước mỗi lần biểu quyết của đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự đại hội (cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).

+ Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của mình.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu.

6.1. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên hoặc là một bên hoặc là người có liên quan trong các hợp đồng với công ty hoặc chi nhánh công ty.

6.2. Ban kiểm phiếu có các nhiệm vụ sau:

- Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.

- Thực hiện việc kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu, biểu quyết và thu phiếu bầu cử, thực hiện kiểm phiếu bầu cử, lập biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử và kết quả biểu quyết trước đại hội.

- Nhanh chóng thông báo cho Thư ký kết quả biểu quyết và kết quả bầu cử, giao lại biên bản và toàn bộ phiếu bầu cử cho Ban tổ chức đại hội.

- Xem xét và báo cáo với Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ bầu cử hoặc đơn từ khiếu nại về bầu cử (nếu có).

Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, Ban kiểm phiếu phải làm việc trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả biểu quyết.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội và Thư ký Đại hội

7.1. Chủ tọa đại hội

- Chủ tịch Hội đồng quản trị là người chủ trì, chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

- Chủ tọa điều khiển đại hội theo đúng nội dung chương trình Đại hội và Quy chế đã được Đại hội thông qua.

- Chủ tọa hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

- Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

- Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

- Chủ tọa có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

- Chủ tọa có quyền hoãn Đại hội đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp nếu nhận thấy rằng:

+ Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở công việc diễn biến có trật tự của cuộc họp.

+ Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

+ Thời gian hoãn tối đa không quá 3 ngày kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

7.2. Thư ký

- Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, cụ thể như sau:

+ Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông/đại diện cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.

+ Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

+ Các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tọa.

Chương III

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

Điều 9. Cách thức tiến hành Đại hội

- Đại hội dự kiến diễn ra trong một buổi làm việc.

- Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội.

Điều 10. Thông qua Quyết định của cuộc họp Đại hội

- Các vấn đề của đại hội được thông qua khi có sự chấp thuận của số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại đại hội;

- Riêng đối với các vấn đề sau đây phải được thông qua khi có sự chấp thuận của số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của các cổ

đồng có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền dự họp có mặt tại đại hội:

- + Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- + Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- + Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- + Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- + Tổ chức lại, giải thể Công ty.

Điều 11. Hình thức biểu quyết

- Các vấn đề trong chương trình nghị sự của đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại đại hội. Mỗi cổ đông được cấp một thẻ biểu quyết và một phiếu biểu quyết, trong đó ghi mã số tham dự, số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình.

- Cổ đông biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết đối với các nội dung trong chương trình của Đại hội (trừ các vấn đề đã được biểu quyết bằng phiếu biểu quyết).

- Đại hội sẽ tiến hành biểu quyết công khai, cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết tất cả các vấn đề cần lấy ý kiến tại đại hội bằng cách giơ phiếu biểu quyết của mình lên theo sự điều khiển của chủ tọa đại hội.

- Sau khi trình bày mỗi vấn đề, chủ tọa sẽ xin ý kiến biểu quyết của đại hội cho vấn đề đó bằng cách mời cổ đông/đại diện theo ủy quyền biểu quyết theo trình tự 3 phương án: tán thành, không tán thành và không có ý kiến.

- Ban kiểm phiếu sẽ thực hiện đếm phiếu biểu quyết tại chỗ để xác định tỷ lệ biểu quyết đối với mỗi vấn đề xin ý kiến ĐHĐCĐ thông qua.

- Phiếu biểu quyết hợp lệ: là các phiếu biểu quyết theo mẫu in sẵn của công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm các nội dung khác vào phiếu biểu quyết.

- Phiếu biểu quyết không hợp lệ: là phiếu không đáp ứng được một trong các yêu cầu đối với phiếu biểu quyết hợp lệ theo qui định ở trên.

- Quyết định của đại hội được thông qua dưới hình thức biểu quyết khi đạt tỷ lệ tối thiểu theo quy định pháp luật và điều lệ công ty.

Điều 12. Biên bản họp, Nghị quyết Đại hội

- Nội dung đại hội được lập thành biên bản. Chủ tọa và thư ký đại hội chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của biên bản đại hội.

- Biên bản đại hội phải được công bố trước đại hội và được đại hội thông qua trước khi bế mạc đại hội.

- Biên bản đại hội, biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của đại hội phải được lưu trữ tại trụ sở chính của công ty.

- Biên bản đại hội là cơ sở để đưa ra nghị quyết của đại hội.

- Căn cứ kết quả tại đại hội, chủ tọa ra Nghị quyết của ĐHĐCĐ về các vấn đề đã được đại hội thông qua. Nghị quyết được gửi tới các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu hoặc được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn 24 giờ kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.

Điều 13. Điều khoản thi hành

- Quy chế này gồm 13 điều và có hiệu lực ngay khi được đại hội đồng cổ đông của công ty biểu quyết thông qua.

- Quy chế này có thể sửa đổi tại từng thời điểm trên cơ sở đề xuất của Hội đồng quản trị Công ty và phải được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Mạnh Ninh

“Dự thảo”

Ninh Bình, ngày 24 tháng 4 năm 2024

**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VÀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2023,
ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2024
(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024)**

Kính thưa các vị đại biểu khách quý!

Kính thưa toàn thể các cổ đông!

Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình. Hôm nay, Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024; Thay mặt cho Hội đồng Quản trị, Tôi xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về công tác quản lý, chỉ đạo của Hội đồng Quản trị năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024 của Công ty để Đại hội xem xét, thảo luận.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

1. Về nhân sự Hội đồng Quản trị

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đã hết nhiệm kỳ (2018-2023). Tại Đại hội đã thực hiện việc giới thiệu bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty cho nhiệm kỳ mới (2023-2028).

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình, nhiệm kỳ 2023-2028 gồm có 05 thành viên, trong đó:

- 1) Ông Phạm Mạnh Ninh - Chủ tịch HĐQT;
- 2) Ông Dương Như Đức - Thành viên HĐQT;
- 3) Ông Phạm Hồng Sơn - Thành viên HĐQT;
- 4) Ông Nguyễn Ngọc Thạch - Thành viên HĐQT;
- 5) Ông Hà Huy San - Thành viên HĐQT.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023

Tình hình chung của Công ty

* Khó khăn:

- Chất lượng nguồn nguyên, nhiều liệu sản xuất phân lân nung chảy không đồng đều gây khó khăn trong trong sản xuất tại lò cao.

- Giá vật tư đầu vào cho sản xuất biến động liên tục làm khó khăn trong việc nhập vật tư và hoạch định chính sách bán hàng.

* Thuận lợi:

- Luôn được sự hợp tác, hỗ trợ của các bạn hàng truyền thống.

- Thương hiệu sản phẩm của Công ty được khẳng định trên thị trường trong nước và nước ngoài.

- Giá nông sản 6 tháng cuối năm tăng, đặc biệt giá sản phẩm từ cây công nghiệp tăng mạnh.

Trong những thuận lợi và khó khăn của Công ty, HĐQT Công ty đã xác định và tập trung trong công tác định hướng quản trị doanh nghiệp, tăng cường công tác quản lý, bám sát các mục tiêu kế hoạch đã đề ra, đảm bảo hiệu quả tốt nhất cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm vẫn được duy trì ổn định và đạt được (kết quả đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam thực hiện):

- Giá trị sản xuất công nghiệp: Theo giá thực tế đạt 721,2 tỷ đồng, bằng 99% so với cùng kỳ và bằng 93,7% so với kế hoạch.

- Tổng doanh thu: 722,6 tỷ đồng, bằng 103,1% so với cùng kỳ và bằng 94,5% so kế hoạch.

- Sản phẩm sản xuất:

+ Phân lân nung chảy: 140.000 tấn, bằng 100% so với cùng kỳ và bằng 100% so với kế hoạch.

+ Phân NPK: 35.000 tấn, bằng 100% so với cùng kỳ và bằng 100% so với kế hoạch.

- Sản phẩm tiêu thụ:

+ Phân lân nung chảy: 135.266 tấn, bằng 106,5% so với cùng kỳ và bằng 102,5% so với kế hoạch.

+ Phân NPK: 33.530 tấn, bằng 98,5%, so với cùng kỳ và bằng 95,8% so với kế hoạch.

- Lợi nhuận trước thuế: 35 tỷ đồng, bằng 99,7% so với cùng kỳ và bằng 107,7% so với kế hoạch.

3. Hoạt động của Hội đồng Quản trị

Hội đồng Quản trị Công ty đã triển khai thực hiện với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định; quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty theo đúng Pháp luật, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua; theo dõi, nắm bắt diễn biến của thị trường, xác định được các vấn đề trọng tâm hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong từng giai đoạn để đưa ra kế hoạch hoạt động cho phù hợp, đạt hiệu quả.

Trong năm HĐQT Công ty đã tiến hành tổ chức (05) cuộc họp HĐQT trực tiếp và tổ chức lấy (12) ý kiến bằng văn bản của các Thành viên HĐQT để ban hành các Nghị quyết thông qua các nội dung để quản lý, chỉ đạo hoạt động và giải quyết kịp thời các công việc phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	38/NQ-HĐQT	11/01/2023	Thông qua chủ trương triển khai quy trình bổ nhiệm lại chức vụ PGĐ đối với ông Phạm Hồng Sơn (lấy ý kiến bằng văn bản)
2	135/NQ-HĐQT	08/02/2023	Thông qua kết quả SXKD năm 2022, kế hoạch SXKD dự kiến năm 2023 và một số các nội dung khác.
3	168/NQ-HĐQT	17/02/2023	Thông qua việc bổ nhiệm lại có thời hạn chức vụ PGĐ đối với ông Phạm Hồng Sơn (lấy ý kiến bằng văn bản)
4	276/NQ-HĐQT	09/3/2023	- Thông qua quỹ tiền lương thực hiện năm 2022 - Thông qua việc chọn chuyên đề kiểm toán nội bộ năm 2023. (Lấy ý kiến bằng văn bản)
5	383/NQ-HĐQT	06/4/2023	Chấp thuận hợp đồng giao dịch mua bán Bán thành phẩm phân lân cho Cty phân lân nung chảy Văn Điển (Lấy ý kiến bằng văn bản)
6	416/NQ-HĐQT	10/4/2023	- Thông quan nội dung dự thảo về chương trình hành động và nội dung dự thảo về kế hoạch công tác phòng chống tham nhũng tiêu cực của Công ty (Lấy ý kiến bằng văn bản)
7	435/NQ-HĐQT	13/4/2023	Thông qua kết quả SXKD quý I, Kế hoạch SXKD quý II/2023
8	476/NQ-HĐQT	21/4/2023	Thông qua việc bầu ông Phạm Mạnh Ninh giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2023-2028
9	567/NQ-HĐQT	12/5/2023	Thông qua việc chi quỹ thưởng người quản lý công ty năm 2022 (Lấy ý kiến bằng văn bản)
10	647/NQ-HĐQT	25/5/2023	Thông qua việc lựa chọn Cty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính soát xét 6 tháng năm 2023 và Kiểm toán cả năm 2023 (Lấy ý kiến bằng văn bản)

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
11	946/NQ-HĐQT	02/8/2023	Thông qua kết quả SXKD quý II, 6 tháng đầu năm; Kế hoạch SXKD quý III/2023
12	1003/NQ-HĐQT	22/8/2023	Chấp thuận hợp đồng giao dịch mua bán Bán thành phẩm phân lân cho Cty phân lân nung chảy Văn Điển (Lấy ý kiến bằng văn bản)
13	1150/NQ-HĐQT	03/10/2023	Phê duyệt kết quả rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2021-2026 của Công ty (Lấy ý kiến bằng văn bản)
14	1643/NQ-HĐQT	27/10/2023	Thông qua kết quả SXKD quý III, 9 tháng đầu năm 2023; Kế hoạch SXKD quý IV/2022
15	1768/NQ-HĐQT	24/11/2023	Thông qua dự thảo phân công nhiệm vụ các Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 (Lấy ý kiến bằng văn bản)
16	1769/NQ-HĐQT	24/11/2023	Thông qua kết quả tự đánh giá xếp loại người quản lý doanh nghiệp năm 2022 (Lấy ý kiến bằng văn bản)
17	1844/NQ-HĐQT	06/12/2023	Thông qua chủ trương triển khai quy trình bổ nhiệm chức vụ Quản đốc phân xưởng Sấy nghiền (Lấy ý kiến bằng văn bản)

Các nội dung khác: Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt việc cung cấp các tài liệu, thông tin cho Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát HĐQT, Ban điều hành Công ty trong việc quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh.

4. Đánh giá về thực hiện nhiệm vụ của các Thành viên HĐQT

Trong năm nói chung các Thành viên HĐQT đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo các lĩnh vực đã được phân công (Bản phân công nhiệm vụ số 1770/PLNB-HĐQT ngày 24 tháng 11 năm 2023 của HĐQT). Khi thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình, các thành viên HĐQT tuân thủ theo đúng Điều lệ, quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT và quy định hiện hành của Pháp luật.

Trong Hội đồng quản trị có 02 thành viên của HĐQT cũng là thành viên trong Ban Giám đốc Công ty, nên việc báo cáo, cung cấp thông tin hoạt động của ban Giám đốc cho HĐQT rất chủ động, kịp thời trong công tác chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

5. Về thù lao, tiền lương, tiền thưởng của các Thành viên HĐQT

5.1. Tiền lương (thu nhập), thù lao HĐQT

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Phạm Mạnh Ninh	Chủ tịch HĐQT	523.435.000	Tiền lương
2	Dương Như Đức	Thành viên HĐQT, GD	537.615.000	Tiền lương + thù lao
3	Phạm Hồng Sơn	Thành viên HĐQT, PGĐ	499.959.000	Tiền lương + thù lao
4	Nguyễn Ngọc Thạch	Thành viên HĐQT	60.000.000	Thù lao
5	Hà Huy San	Thành viên HĐQT	329.359.000	Tiền lương + thù lao

5.2 Chi quỹ thưởng cho người quản lý Công ty là các Thành viên HĐQT

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Số tiền (đồng)
1	Phạm Mạnh Ninh	Chủ tịch HĐQT	34.400.000
2	Dương Như Đức	Thành viên HĐQT	34.400.000
3	Phạm Hồng Sơn	Thành viên HĐQT	34.400.000
4	Nguyễn Ngọc Thạch	Thành viên HĐQT	34.400.000
5	Hà Huy San	Thành viên HĐQT	34.400.000

Tổng số tiền thưởng là: 172.000.000 đồng (Một trăm bảy mươi hai triệu đồng).

II. TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2023

1. Hội đồng Quản trị báo cáo Đại hội về kết quả quản trị giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc năm 2023 như sau:

- Định kỳ hàng quý, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp để kiểm tra giám sát các hoạt động của Ban Giám đốc về:

+ Tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

+ Tình hình SXKD hàng tháng, hàng quý; các giải pháp thực hiện.

+ Thực hiện các bộ định mức vật tư kinh tế kỹ thuật.

+ Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư, sửa chữa lớn.

+ Tình hình sử dụng lao động, quản lý lao động ...

- Kết quả giám sát:

Về các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đều phù hợp theo giấy đăng ký kinh doanh, tuân thủ đúng Điều lệ của Công ty cũng như theo các quy định của Luật pháp Việt Nam hiện hành. Ban Giám đốc đã nhận thấy những thuận lợi và khó khăn của Công ty nên đã chủ động chỉ đạo, điều hành việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua, đồng thời đã ban hành các văn bản nội bộ theo thẩm quyền nhằm kiểm soát có hiệu quả các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Qua kiểm tra giám sát, HĐQT phát hiện những mặt tồn tại để chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, yêu cầu Ban Giám đốc và các đơn vị có liên quan khắc phục kịp thời, nâng cao tinh thần trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ.

2. Công tác chỉ đạo của HĐQT đối với Ban Giám đốc trên các lĩnh vực

2.1. Kết quả đạt được

- Công tác sản xuất
 - + Vận hành lò cao sản xuất tương đối ổn định, đáp ứng yêu cầu của khách hàng và tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường.
 - + Thực hiện áp dụng các giải pháp, sáng kiến vào sản xuất nhằm tiết giảm chi phí hạ giá thành sản phẩm để cạnh tranh trên thị trường.
 - + Rà soát ban hành các quy định về quản lý sản xuất nhằm đảm bảo chất lượng, đặc biệt về môi trường trong sản xuất.
- Công tác kỹ thuật, chất lượng và an toàn lao động.
 - + Thực hiện định mức tiêu hao vật tư nguyên nhiên liệu chính trong sản xuất; định mức tồn kho nguyên vật liệu chính, sản phẩm, bán thành phẩm và các vật tư kỹ thuật.
 - + Công tác quản lý kỹ thuật công nghệ sản xuất các sản phẩm phân bón, quản lý chất lượng sản phẩm đảm bảo đủ tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm hàng hoá lưu thông trên thị trường.
 - + Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy trình trong hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015.
 - + Giám sát chặt chẽ kỷ luật lao động trong sản xuất; rà soát, bổ sung và cập nhật đầy đủ các quy định về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ trong tất cả các cương vị lao động. Tuân thủ hệ thống quản lý về môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001: 2015.
 - + Hệ thống phòng thử nghiệm theo tiêu chuẩn ISO 17025:2017
- Công tác cung ứng vật tư, kế hoạch - thị trường
 - + Quản lý, tổ chức thực hiện các hợp đồng mua, bán theo đúng quy định của Nhà nước và Quy chế của Công ty.
 - + Chỉ đạo công tác thị trường; tăng cường công tác thị trường, phát triển thị trường mới, thực hiện mô hình khảo nghiệm và tập huấn kỹ thuật sử dụng phân bón tới các bà con nông dân tại các địa phương nhằm phát triển thương hiệu của Công ty, tăng sản lượng tiêu thụ.
- Công tác Quản trị Tài chính - Kế toán

+ Chấp hành đúng việc lập và thực hiện việc hạch toán kế toán và quyết toán tài chính theo đúng quy định tài chính của Công ty và của Nhà nước.

+ Việc chi trả tiền lương, thưởng cho người lao động, nộp ngân sách Nhà nước, chi trả cổ tức cho cổ đông đầy đủ, kịp thời theo quy định.

+ Chỉ đạo giám sát và đôn đốc thu hồi công nợ, đặc biệt các công nợ đến hạn và xử lý các công nợ quá hạn, thu hồi vốn đảm bảo đủ nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Công tác đầu tư xây dựng cơ bản: Trong năm công ty không thực hiện công tác đầu tư.

- Các công việc khác

+ Thực hiện công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định.

+ Phối hợp chặt chẽ giữa lãnh đạo với các tổ chức đoàn thể Công ty phát động phong trào thi đua lao động sản xuất; phong trào thể thao nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động.

2.2. Tồn tại trên các lĩnh vực

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 đạt mức hoàn thành kế hoạch, có chỉ tiêu không có tăng trưởng hoặc tăng trưởng thấp.

- Giải pháp phát triển thị trường chưa bền vững, chưa tận dụng hết điều kiện thuận lợi của thị trường (giá sản phẩm từ cây công nghiệp tăng mạnh) chưa phát huy hết lợi thế sản phẩm chủ đạo phân lân nung chảy trên thị trường, thị trường bán đến người tiêu dùng còn hạn chế.

- Thiết bị sản xuất NPK lạc hậu, chất lượng 1 số chủng loại NPK vê viên chưa ổn định; sản xuất tại phân xưởng lò cao chi phí sản xuất than tăng cao.

- Thu nhập tiền lương cho người lao động còn thấp so với trong ngành, thiếu lao động phục vụ sản xuất và thiếu cán bộ làm công tác thị trường.

III. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2024

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024
1	Giá trị SXCN theo giá thực tế	Tỷ.đ	723,9
2	Tổng doanh thu	Tỷ.đ	716,5
3	Sản lượng sản xuất		
	- Phân lân nung chảy	Tấn	140.000
	- Phân NPK	Tấn	35.000
4	Sản lượng tiêu thụ		
	- Phân lân nung chảy	Tấn	132.000
	- Phân NPK	Tấn	35.000
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	34,0
6	Cổ tức	%	≥ 13 %

2. Định hướng của HĐQT về kế hoạch SXKD công ty năm 2024

* Mục tiêu hoạt động của Công ty:

Sản xuất kinh doanh có hiệu quả nhằm đạt lợi nhuận tối đa, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, tăng lợi tức cho các cổ đông; đóng góp cho Ngân sách Nhà nước và phát triển Công ty.

2.1. Công tác thị trường, tài chính

- Theo dõi sát diễn biến thị trường, nắm bắt các điều kiện thuận lợi, khó khăn để đưa ra các giải pháp kịp thời với tình hình thị trường.

- Tăng cường tuyển dụng cán bộ làm thị trường, đẩy mạnh đầu tư làm thị trường phân lân đặc biệt khu vực Tây Nguyên và Nam Bộ, mục tiêu là phải có tăng trưởng về sản lượng tiêu thụ trong điều kiện thuận lợi về thị trường hiện nay.

- Giữ vững thị trường đã có, phát triển thêm thị trường mới trong nước và thị trường xuất khẩu.

- Thực hiện tốt công tác quản trị doanh nghiệp; tăng cường công tác quản lý, giám sát công nợ đảm bảo an toàn tài chính, không phát sinh nợ khó đòi.

- Tăng cường quản lý vật tư, nguyên vật liệu chính, dịch vụ đầu vào về giá cả thu mua, định mức sử dụng và bảo quản tồn kho theo đúng quy chế của Công ty, quy định pháp luật để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

2.2. Công tác sản xuất

- Cải tạo thiết bị Lò Cao, cải tiến vận hành lò đảm bảo chạy lò ổn định, dài ngày, đảm bảo định mức và giảm than.

- Hoạt động sản xuất phải đảm bảo an toàn về môi trường, an toàn lao động theo quy định của pháp luật về môi trường.

- Nghiên cứu, cải tạo, nâng cấp thiết bị công nghệ sản xuất NPK, để sản xuất những sản phẩm phân bón hàm lượng dinh dưỡng cao, giảm lượng bón, mẫu mã sản phẩm đẹp, đáp ứng nhu cầu tiêu thụ sản phẩm trên thị trường.

- Phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, cơ giới hóa, tự động hóa giảm lao động nặng nhọc cho người lao động.

- Thực hiện việc đầu tư XDCB theo kế hoạch đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

2.3. Công tác tổ chức hành chính

- Chú trọng công tác tuyển dụng lao động phục vụ sản xuất, cán bộ thị trường, công tác quy hoạch, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt là đội ngũ cán bộ quản lý kế cận, nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất, quản lý của Công ty.

- Quan tâm đến đời sống của người lao động; có chế độ đãi ngộ tốt, tăng tiền lương để đảm bảo việc tuyển dụng lao động và giữ người lao động.

- Thực hiện tốt quyền lợi của cổ đông như: trả cổ tức, tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông tiếp nhận thông tin và các ý kiến đóng góp xây dựng Công ty.

2.4. Công tác khác

- Thường xuyên cập nhật, ban hành, điều chỉnh các quy chế, quy định, quy trình, hệ thống định mức vật tư kinh tế để phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật.

- Thực hiện tốt quyền lợi của cổ đông như: trả cổ tức, tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông tiếp nhận thông tin và các ý kiến đóng góp xây dựng Công ty.

Trên đây là báo cáo về tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024, kính trình Đại hội xem xét và thông qua để triển khai thực hiện.

Xin kính chúc sức khỏe các quý vị cổ đông và toàn thể Đại hội./.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Mạnh Ninh

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC
Về tình hình mọi mặt của Công ty năm 2023
và phương hướng nhiệm vụ của Công ty năm 2024
(Tại Đại hội đồng cổ đông năm 2024)

Kính thưa: - Đại biểu quý khách
- Thưa toàn thể cổ đông về dự Đại hội

Thực hiện Nghị quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2024. Hôm nay Công ty cổ phần phân lân Ninh Bình tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2024, thay mặt Ban giám đốc Công ty tôi xin báo cáo kết quả về tình hình mọi mặt của Công ty năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ của Công ty năm 2024 để Đại hội xem xét, thảo luận và quyết định.

Phần thứ nhất
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH
CỦA CÔNG TY NĂM 2023

Trong năm 2023, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty 6 tháng đầu năm có nhiều khó khăn như chất lượng nguyên, nhiên vật liệu sản xuất phân lân không ổn định, giá phân bón giảm mạnh, giá thành sản xuất cao, giá vật tư sản xuất biến động thất thường, giá nông sản ở mức thấp, thời tiết bất thuận, mưa lũ kéo dài xảy ra tại khu vực miền Trung đã ảnh hưởng đến tình hình sản xuất và tiêu thụ sản phẩm phân bón của Công ty, nhưng 6 tháng cuối năm lại có nhiều thuận lợi khi giá phân bón dần đi vào ổn định đặc biệt là giá nông sản và sản phẩm từ cây công nghiệp tăng mạnh đã làm cho việc tiêu thụ của Công ty gặp nhiều thuận lợi, đồng thời dưới sự lãnh đạo của HĐQT, Ban giám đốc Công ty đã cùng với tập thể cán bộ công nhân lao động khắc phục nhiều khó khăn, thách thức trong sản xuất kinh doanh, tận dụng những cơ hội để điều hành và tổ chức thực hiện vượt mức các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty đã đề ra năm 2023

I. Kết quả sản xuất kinh doanh

Số tt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH năm 2022	KH năm 2023	TH năm 2023	% TH năm 2023 so với	
						Cùng kỳ 2022	KH 2023
1	Giá trị SXCN theo giá TT	Tỷ.đ	728,3	769,7	721,2	99,0	93,7
2	Doanh thu	Tỷ.đ	701,2	764,5	722,6	103,1	94,5
3	Sản xuất						
-	Phân lân	Tấn	140.000	140.000	140.000	100,0	100,0
-	Phân NPK	Tấn	34.000	35.000	35.000	102,9	100,0
4	Tiêu thụ						
-	Phân lân	Tấn	127.025	132.000	135.266	106,5	102,5
-	Phân NPK	Tấn	34.042	35.000	33.530	98,5	95,8
5	Lợi nhuận	Tỷ.đ	35,1	32,5	35,0	99,7	107,7
6	Nộp ngân sách	Tỷ.đ	9,3	9,8	9,9	106,5	101,0

II. Kết quả đạt được trên các lĩnh vực quản lý

1. Công tác khoa học kỹ thuật, sáng kiến tiết kiệm và đầu tư XDCB:

1.1. Sản xuất:

- Sản xuất tại phân xưởng lò cao: Chất lượng phân lân đáp ứng cho thị trường trong nước và xuất khẩu.

- Sản xuất tại PX Sấy nghiền: Chất lượng sản phẩm về cơ bản đáp ứng được theo yêu cầu của khách hàng và theo quy định, nhất là mẫu mã sản phẩm được nâng lên, các sản phẩm NPK màu sắc, mẫu mã dần đi vào ổn định, hiện tượng sản phẩm kết khối giảm nhiều.

1.2. Về công nghệ, kỹ thuật:

- Tiếp tục thực hiện các quy trình trong hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015

- Về cơ bản đáp ứng được yêu cầu về chất lượng, mẫu mã sản phẩm, định mức, môi trường và an toàn.

- Đã có nhiều giảm pháp hiệu quả trong việc quản lý và kiểm tra chất lượng than, quặng Apatit và các loại vật tư đầu vào sản xuất phân NPK.

1.3. Công tác bảo vệ môi trường và an toàn trong sản xuất:

- Rà soát, bổ sung và cập nhật đầy đủ các quy định về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ trong tất cả các cương vị lao động. Tổ chức lớp tập huấn về an toàn lao động cho 100% người lao động làm việc tại Công ty.

- Thường xuyên tuyên truyền giáo dục người lao động về ý thức chấp hành các quy trình, quy phạm an toàn trong sản xuất. Tuân thủ quy trình an toàn lao động và hệ thống quản lý về môi trường theo tiêu chuẩn ISO14001-2015

- Vận hành hệ thống nước tuần hoàn hiệu quả trong sản xuất

1.4. Bảo hộ lao động: Công tác bảo hộ lao động được thực hiện thường xuyên, nghiêm túc được đánh giá tốt, chất lượng đồ bảo hộ lao động được nâng lên, đáp ứng được yêu cầu của Nhà nước và nhu cầu của người lao động.

1.5. Công tác sáng kiến tiết kiệm

- Năm 2023 đã có tổng 25 đề tài sáng kiến, tiết kiệm được triển khai áp dụng thực hiện trong sản xuất, trong đó có 2 đề tài tính được thành tiền với tổng giá trị làm lợi là 481.693.000 đồng, 23 đề tài giúp cải thiện điều kiện làm việc và nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.

1.6. Đầu tư xây dựng cơ bản và sửa chữa lớn:

- Đầu tư xây dựng cơ bản: Trong năm Công ty không thực hiện đầu tư.

- Sửa chữa lớn: Thực hiện 2,24 tỷ đồng, chủ yếu tập chung sửa chữa một số dây chuyền sản xuất và kho tàng xuống cấp nên chi phí sửa chữa lớn giảm so với cùng kỳ năm 2022 (sửa chữa kho, dây truyền NPK vê viên, lò cao số 1).

2. Công tác kế hoạch thị trường, quản lý tài chính và lao động tiền lương

2.1. Lĩnh vực thị trường:

a. Đối với thị trường truyền thống:

- Công ty luôn được sự ủng hộ, là đối tác, hợp tác tin cậy của các bạn hàng truyền thống.

- Công ty luôn phối hợp với các bạn hàng truyền thống duy trì, đồng thời tăng cường công tác tập huấn, khảo nghiệm nhằm hướng tới người tiêu dùng, tổ chức thực hiện hội nghị khách hàng các khu vực, có chính sách khen thưởng, động viên đối với các khách hàng có thành tích tiêu thụ tốt nhằm đảm bảo lợi ích và quyền lợi của đại lý khi tiêu thụ sản phẩm phân bón của Công ty.

- Đánh giá các kênh phân phối, các chủng loại sản phẩm NPK của Công ty trên thị trường về chất lượng, khả năng cạnh tranh để tiếp tục có định hướng, hoạch định cho phù hợp và nâng cao hiệu quả tiêu thụ sản phẩm.

b. Đối với thị trường mới:

- Thị trường mới, đại lý mới: Tiếp tục xúc tiến công tác thị trường mới tại khu vực phía Bắc; Miền Trung; Tây Nguyên và Miền Nam (địa điểm công ty chưa có đại lý phân phối); Trong năm đã mở mới được 03 thị trường là Lạng Sơn, Vĩnh Phúc và Cao Bằng; mở được các đại lý mới tại các khu vực Nam Định, Thái Bình, Hòa Bình, Hà Nội, Thái Nguyên Thanh Hóa, Huế, Quảng Bình, Lâm Đồng, Đắk Lắk, TPHCM, các khách hàng mới mở có chiều hướng phát triển tốt

- Sản phẩm mới: Tiếp tục phối hợp với một số đối tác sản xuất, đơn vị tư vấn đưa ra thị trường một số sản phẩm mới như phân hữu cơ, hữu cơ vi

sinh, hữu cơ khoáng, lân viên bổ sung hoạt chất và đạm màu bổ sung hoạt chất. Tiếp tục thống nhất với đại lý để cải tiến một số sản phẩm phân NPK (Mẫu mã bao bì thương hiệu công ty, sản phẩm chuyên dùng và bổ sung hoạt chất) nhằm nâng cao hiệu quả cạnh tranh trên thị trường và tăng thị phần.

- Công tác xuất khẩu: Mặc dù thị trường xuất khẩu có nhiều khó khăn so với năm 2022 nhưng khối lượng xuất khẩu lân tương đương so với cùng kỳ năm 2022 do giữ được khách hàng cũ và phát triển thêm được các khách hàng mới đã góp phần vào việc hoàn thành kế hoạch xuất khẩu. Trong năm đã xúc tiến và xuất khẩu được 01 lô phân NPK sang thị trường Myanmar.

- Công tác marketing và chính sách bán hàng: Chính sách bán hàng linh hoạt để thích ứng với tình hình thị trường, công tác chăm lo đến hệ thống phân phối được duy trì và tăng cường như tổ chức được 01 chuyến thăm quan, du lịch tại Nhật Bản, 01 chuyến thăm quan du lịch tại Phú Quốc cho các khách hàng là nhà phân phối cấp 1, cấp 2 tiêu biểu, thực hiện nhiều các hình thức quảng bán hình ảnh, thương hiệu và sản phẩm của Công ty như quảng cáo trên báo, đài, truyền hình, hội trợ từ trung ương đến địa phương, lắp biển quảng cáo cho hệ thống đại lý trên toàn quốc .v.v....

2.2. Công tác thu mua vật tư nguyên nhiên liệu, quản lý định mức:

- Thực hiện việc thu mua vật tư nguyên nhiên liệu đầu vào cho sản xuất đảm bảo kế hoạch sản xuất, dự trữ nguyên liệu sản xuất ở mức hợp lý và đúng theo các quy định của Nhà nước và quy chế mua sắm của Công ty.

- Trong năm đã rà soát để ban hành điều chỉnh các định mức vật tư cho sản xuất phân lân, phân NPK

2.3. Về Tài chính:

- Chi trả lương, thưởng cho cán bộ CNV lao động; chi trả cổ tức năm 2022 cho các cổ đông đầy đủ, kịp thời theo quy định.

- Huy động vốn đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; Đơn đốc và thu hồi công nợ bán hàng theo quy định.

- Trong năm thu hồi được số tiền nợ quá hạn khó đòi là: 163,2 triệu đồng

2.4. Lao động và tiền lương:

- Năm 2023 số lao động tuyển là 32 người, số lao động xin nghỉ là 31 người (trong đó nghỉ hưu trí là 11 người, thôi việc 20 người). Tính đến thời điểm hết 31/12/2023 tổng số CBCNV lao động công ty là 289 người.

- Tiền lương bình quân năm 2023 là: 11.841.000 đồng/người/tháng so với năm 2022 là 10.384.000 đồng/người/tháng (tăng 1.457.000 đồng/người/tháng bằng 114,0%).

III. Những tồn tại

1. Công tác kỹ thuật, sản xuất:

- Phân lân: Sản xuất bán thành phẩm vẫn chưa ổn định, chu kỳ chậylò chưa được dài, chi phí sản xuất tăng so với cùng kỳ đặc biệt là chi phí than.

- Phân NPK: Một số thời điểm sản xuất sản phẩm chưa đạt yêu cầu về mẫu mã và hình thức, hiện tượng sản phẩm NPK chất lượng cao còn hiện tượng phát sinh bột, màu sắc sản phẩm chưa đồng nhất, lẫn màu, cỡ hạt không đồng đều.

- Việc kiểm tra, giám sát, phát hiện và xử lý các vi phạm quy định công nghệ trong sản xuất vẫn còn hạn chế, còn để xảy ra vi phạm.

2. Công tác thị trường:

- Việc theo dõi phản ánh biến động thị trường phân bón năm bắt và xử lý các thông tin về thị trường còn chậm dẫn đến việc xử lý các phát sinh trên thị trường chưa kịp thời.

- Chưa tận dụng tối đa các lợi thế sản phẩm chủ đạo phân lân nung chảy trên thị trường.

- Thị trường mới được mở rộng trên hầu hết các tỉnh thành nhưng khối lượng tiêu thụ còn chưa được nhiều và chưa ổn định giữa các vụ, các năm.

- Công tác xuất khẩu được quan tâm khối lượng xuất khẩu được duy trì, nhưng thị trường không ổn định do phải đấu thầu và phải phụ thuộc nhiều vào các nhà xuất khẩu.

3. Công tác quản lý tài chính:

- Việc thu hồi và xử lý nợ quá hạn chưa triệt để, nợ quá hạn vẫn còn xảy ra ở một số đại lý. Cụ thể về công nợ tại thời điểm 31/12/2023 như sau:

+ Tổng công nợ phải thu là: 106.935.312.265 đồng

+ Nợ phải thu quá hạn khó đòi: Trong năm 2023 đã thu hồi được số tiền nợ quá hạn khó đòi là: 163.167.750 đồng vẫn còn đang xử lý: 2.229.249.350 đồng (nợ phải thu khó đòi bằng 92,7% so với thời điểm 31/12/2022).

4. Công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường:

- Mặc dù đã được Công ty và các đơn vị phân xưởng quan tâm nhưng năm 2023 vẫn để xảy ra 03 vụ tai nạn lao động mặc dù mức độ tai nạn không nghiêm trọng, như vậy đánh giá công tác quản lý an toàn chưa thực sự được thực hiện tốt.

- Công tác môi trường được duy trì thường xuyên và quản lý tốt nhưng có thời điểm tình trạng khí thải, phát bụi, phát mùi vẫn còn.

Phần thứ hai
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ SẢN XUẤT
KINH DOANH NĂM 2024

A. Kế hoạch, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024

Số tt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH năm 2023	Dự kiến KH năm 2024	Tỷ lệ % KH năm 2024 so với TH 2023
1	Giá trị SXCN theo giá thực tế	Tỷ.đ	721,2	723,9	100,4
2	Doanh thu	Tỷ.đ	722,6	716,5	99,2
3	Sản xuất				
-	Phân lân nung chảy	Tấn	140.000	140.000	100,0
-	Phân NPK	Tấn	35.000	35.000	100,0
4	Tiêu thụ				
-	Phân lân	Tấn	135.266	132.000	97,6
-	Phân NPK	Tấn	33.530	35.000	104,4
5	Lợi nhuận	Tỷ.đ	35,0	34,0	97,1
6	Nộp ngân sách	Tỷ.đ	9,9	10,0	101,0
7	Cổ tức	%	16,0	13,0	81,3

B. Một số mục tiêu, giải pháp thực hiện chủ yếu:

I. Mục tiêu tổng quát thực hiện năm 2024

- Tập chung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành sản xuất trong các lĩnh vực để hoàn thành kế hoạch năm 2024 với hiệu quả cao nhất
- Lập kế hoạch sản xuất hàng tháng hợp lý để đảm bảo việc làm thường xuyên, ổn định thu nhập cho người lao động.

II. Một số giải pháp chủ yếu thực hiện năm 2024

1. Trong sản xuất:

1.1. Điều hành, duy trì sản xuất ổn định, dài ngày, đảm bảo và giảm định mức tiêu hao, sản xuất phải đảm bảo chất lượng nhằm giảm chi phí; Tìm các giải pháp để giảm chi phí than tại phân xưởng Lò cao bằng việc đánh giá hiệu quả của việc cải tạo lò cao, có giải pháp quản lý chất lượng vật tư đầu vào, chi phí than sấy lân và NPK tại phân xưởng Sấy nghiền.

1.2. Tiếp tục nghiên cứu để nâng cao chất lượng, mẫu mã sản phẩm phân NPK, sản xuất phải đảm bảo chất lượng.

1.3. Tập trung tiết giảm, tiết kiệm chi phí; Áp dụng các đề tài khoa học kỹ thuật, các giải pháp, sáng kiến trong sản xuất nhằm hạ giá thành sản phẩm.

1.4. Tập trung điều hành sản xuất, ban hành các quy định về quản lý sản xuất nhằm đảm bảo chất lượng, định mức, môi trường và tuyệt đối an toàn.

1.5. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm soát chất lượng nguyên, nhiên vật liệu đầu vào sản xuất.

1.6. Vận hành hệ thống tuần hoàn nước thải hoạt động ổn định, hiệu quả.

1.7. Tiếp tục đưa ra các giải pháp để điều chỉnh cho hợp lý công nghệ và một số khâu trong dây chuyền sản xuất nhằm tăng năng suất, giảm chi phí, giảm lao động, tăng thu nhập cho người lao động và nâng cao chất lượng môi trường làm việc cho người lao động như: Nghiên cứu cải tạo và nâng cao công tác vận hành lò cao bằng việc từng bước cải tạo lò cao sau khi đi tham quan học hỏi tại Trung Quốc; Tiếp tục đầu tư và cải tiến một số khâu trong việc bóc xếp sản phẩm.

2. Trong công tác thị trường, vật tư:

2.1. Đánh giá lại kênh phân phối hiện tại để tiếp tục hoạch định lại cho phù hợp và nâng cao hiệu quả tiêu thụ sản phẩm.

2.2. Căn cứ vào thị trường, nghiên cứu điều chỉnh giá bán phân lân nung chảy cho phù hợp để tranh thủ thời cơ thị trường phân bón đang thuận lợi.

2.3. Tổ chức thực hiện hội nghị khách hàng các khu vực, chi trả thưởng cho đại lý đối với các khách hàng có thành tích tiêu thụ tốt nhằm đảm bảo lợi ích và quyền lợi của đại lý khi tiêu thụ sản phẩm phân bón của Công ty. Đặc biệt chú trọng đến công tác phát triển thị trường tại khu vực Tây nguyên, Miền Nam.

2.4. Triển khai kế hoạch hội nghị, thăm quan, du lịch, công tác tập huấn, khảo nghiệm nhằm hướng tới khách hàng, người tiêu dùng theo kế hoạch năm 2024 được Hội đồng quản trị phê duyệt một cách hiệu quả nhất.

2.5. Đưa ra các chính sách bán hàng hàng vụ nhằm chú trọng việc phát triển thị trường mới, thị trường truyền thống và nâng cao hiệu quả tiêu thụ sản phẩm.

2.6. Tiếp xúc khách hàng và tiếp tục khuyến khích đại lý có các chính sách làm thị trường riêng, mới, đặt hàng sản phẩm phù hợp để cùng với Công ty phối hợp và hỗ trợ trong công tác tiêu thụ sản phẩm.

2.7. Tiếp tục nghiên cứu và thống nhất với đại lý để cải tiến một số sản phẩm phân NPK (Mẫu mã bao bì thương hiệu công ty, sản phẩm và bổ sung hoạt chất) nhằm nâng cao hiệu quả cạnh tranh trên thị trường và đúng theo quy định của Luật.

2.8. Tiếp xúc đối tác xuất khẩu, tìm hiểu thông tin thị trường, cân đối giá thành để cùng với các nhà thương mại xuất khẩu đưa ra giá đấu thầu cạnh tranh, nhằm tăng khối lượng xuất khẩu lân, hiệu quả xuất khẩu năm 2024, xúc tiến thương mại tại thị trường Indonexia, Myanma; Tìm thị trường, đối tác để tăng cường khối lượng xuất khẩu phân NPK.

2.9. Triển khai mở các thị trường mới khu vực phía Bắc; Phía nam; Tây Nguyên đồng thời có các chính sách phù hợp để phát triển các thị trường mới mở nhằm giữ và tăng khối lượng tiêu thụ

2.10. Tiếp tục sản xuất và đưa phân hữu cơ, đạm nhuộm màu bổ sung hoạt chất ra thị trường đáp ứng nhu cầu, xu hướng tiêu thụ và nâng cao khối lượng tiêu thụ các sản phẩm khác của Công ty.

2.11. Đánh giá các chủng loại sản phẩm NPK của Công ty trên thị trường về chất lượng, nhu cầu sử dụng và khả năng cạnh tranh để có định hướng phát triển sản phẩm trong năm 2024.

2.12. Kho chung chuyên: Triển khai đưa hàng hợp lý vào các kho trung chuyển tại các khu vực TP.HCM, Khánh Hòa và Bình Định để chuẩn bị chân hàng khi vào vụ.

2.13. Tập trung quản trị rủi ro, tăng cường công tác thu hồi công nợ, hạn chế tối đa nợ đọng, tránh dây dưa kéo dài.

2.14. Tập trung khai thác các nguồn nguyên liệu đầu vào, dịch vụ hợp lý, cạnh tranh nhằm giảm giá thành sản phẩm đồng thời thực hiện đúng các quy định của Nhà nước và quy chế của Công ty.

3. Về kinh doanh, tài chính:

3.1. Tăng cường giám sát công nợ đến hạn, tập chung thu hồi công nợ, xử lý nợ của khách hàng đến hạn, quá hạn.

3.2. Thường xuyên thực hiện việc kiểm soát, kiểm kê vật tư, nguyên nhiên liệu, quản lý chặt chẽ hàng tồn kho.

3.3. Xử lý nợ xấu theo quy định.

4. Công tác quản lý chất lượng sản phẩm:

4.1. Quản lý, kiểm soát chặt chẽ chất lượng phân lân xuất khẩu, trong nước.

4.2. Tiếp tục giải quyết các tồn tại của chất lượng sản phẩm NPK về viên hơi nước.

5. Về lĩnh vực môi trường, an toàn trong sản xuất:

5.1. Thực hiện việc quản lý về môi trường theo đúng Pháp luật về quản lý môi trường và yêu cầu trong sản xuất kinh doanh của Công ty.

5.2. Tiếp tục rà soát, bổ sung và cập nhật đầy đủ các quy định về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ trong Công ty, thường xuyên tổ chức huấn luyện an toàn lao động, phòng chống cháy nổ đối với tất cả các cương vị lao động theo đúng quy định. Tăng cường công tác kiểm tra, đảm bảo an toàn máy móc thiết bị trong quá trình sản xuất.

6. Công tác sản phẩm mới:

6.1. Nghiên cứu và đăng ký đưa ra các sản phẩm mới đáp ứng yêu cầu của thị trường, tăng cường khảo nghiệm, thử nghiệm để đưa ra các sản phẩm chất lượng tốt có lợi thế cạnh tranh cao; Có giải pháp và phương án để nâng cao chất lượng lân nung chảy.

6.2. Nghiên cứu bổ xung các hoạt chất dinh dưỡng, chất hữu cơ, trung vi lượng ...v.v. tăng hiệu quả của phân bón để giảm lượng bón, nhằm tăng sức mạnh cạnh tranh trên thị trường

6.3. Sản xuất ổn định và đưa ra thị trường sản phẩm phân đạm nhuôm màu, bổ sung hoạt chất và sản phẩm phân bón hữu cơ, hữu cơ vi sinh.

7. Về lĩnh vực đầu tư: Tổ chức thực hiện kế hoạch đầu tư đã được thông qua và phê duyệt đảm bảo tiến độ, chất lượng các công trình đưa vào vận hành đúng tiến độ.

8. Trong công tác lao động:

8.1. Tiếp tục sắp xếp lao động hợp lý, có các biện pháp nâng cao hiệu quả làm việc của cán bộ công nhân viên, ra bộ định biên lao động mới cho phù hợp với điều kiện sản xuất hiện tại.

8.2. Tiếp tục tuyển dụng lao động đặc biệt là lao động có tay nghề cao, cán bộ thị trường. Lên kế hoạch đào tạo lao động bằng hình thức tại chỗ tại các phân xưởng và hợp tác với một số nhà đào tạo.

8.3. Cân đối lao động để sản xuất 2-3 lò cao khi cần, tập chung nghiên cứu và sản xuất NPK để nâng khối lượng NPK tồn kho chuẩn bị khi vào vụ; Tiếp tục phân tích lao động để sắp xếp lại lao động cho phù hợp.

8.4. Lên phương án để điều chỉnh lương cho một số cương vị quản lý, bộ phận lao động gián tiếp nhằm khuyến khích tinh thần làm việc, thu hút lao động có tay nghề, trình độ cao (đặc biệt là lao động quản lý và lao động có tay nghề kỹ thuật cao)/.

Kính thưa đại biểu khách quý, thưa Đại hội!

Năm 2024, chúng ta vẫn còn gặp nhiều khó khăn, thách thức song với nỗ lực quyết tâm của tập thể lãnh đạo, HĐQT, Ban giám đốc và đội ngũ CBCN lao động chúng ta sẽ khắc phục vượt qua để tổ chức lãnh đạo, chỉ đạo đơn vị thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ SXKD mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty đề ra trong năm 2024 với kết quả cao nhất.

Cuối cùng thay mặt Ban giám đốc Công ty xin kính chúc các quý vị đại biểu khách quý và toàn thể Cổ đông về dự Đại hội hôm nay mạnh khỏe, hạnh phúc, thành đạt. Chúc đại hội thành công tốt đẹp./.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM/BAN ĐIỀU HÀNH
GIÁM ĐỐC**

Dương Như Đức

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN LÂN NINH BÌNH

BÁO CÁO TÀI CHÍNH, THU NHẬP HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

(Tại Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Phân lân Ninh Bình ngày 24/4/2024)

Kính thưa: Quý cổ đông Công ty

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình đã được Đại hội đồng cổ đông công ty thông qua;

Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Phân lân Ninh Bình đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam.

1. Hội đồng quản trị Công ty công khai các nội dung thông tin tài chính của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình năm 2023 đã được kiểm toán như sau:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2022	Năm 2023
A. Tình hình tài chính			
I. Tài sản ngắn hạn	100-BCĐKT	310,274,767,671	282,328,073,917
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	110-BCĐKT	9,943,148,003	10,413,995,234
2. Các khoản phải thu	130-BCĐKT	112,740,589,287	106,011,629,342
3. Hàng tồn kho	140-BCĐKT	187,240,580,368	165,815,588,696
4. Tài sản ngắn hạn khác	150-BCĐKT	350,450,013	86,860,645
II. Tài sản dài hạn	200-BCĐKT	11,857,862,694	7,774,602,664
1. Các khoản phải thu dài hạn	210-BCĐKT	29,000,000	-
2. Tài sản cố định	220-BCĐKT	11,504,151,968	7,405,336,532
- Nguyên giá	222+225+228CĐKT	85,129,397,308	85,386,998,308
- Giá trị hao mòn lũy kế	223+226+229CĐKT	(73,625,245,340)	(77,981,661,776)

Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2022	Năm 2023
3. Tài sản dài hạn khác	260-BCĐKT	324,710,726	369,266,132
III. Nợ phải trả	300-BCĐKT	121,925,170,587	84,979,348,158
1. Nợ ngắn hạn	310-BCĐKT	121,925,170,587	84,979,348,158
2. Nợ dài hạn	330-BCĐKT	-	-
IV. Vốn chủ sở hữu	400-BCĐKT	200,207,459,778	205,123,328,423
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411-BCĐKT	157,312,600,000	157,312,600,000
<i>Trong đó: Vốn góp của Nhà nước</i>		<i>80,234,280,000</i>	<i>80,234,280,000</i>
2. Vốn khác của chủ sở hữu	414-BCĐKT	881,911,314	881,911,314
3. Quỹ đầu tư phát triển	418-BCĐKT	12,192,443,196	14,753,833,463
4. Lợi nhuận chưa phân phối	421-BCĐKT	29,820,505,268	32,174,983,646
B. Kết quả kinh doanh			
1. Tổng doanh thu	1+21+31- BCKQHĐKD	701,195,275,027	731,399,172,137
<i>Trong đó: Doanh thu thuần bán hàng</i>	10-BCKQHĐKD	<i>698,301,526,628</i>	<i>726,550,063,932</i>
2. Tổng lợi nhuận trước thuế	50-BCKQHĐKD	35,103,267,595	35,036,124,769
3. Tổng lợi nhuận sau thuế	60-BCKQHĐKD	28,206,111,732	28,141,146,912
4. Tổng số đã nộp ngân sách		9,836,948,038	9,538,662,195
C. Các chỉ tiêu đánh giá khác			
1. Lợi nhuận sau thuế/doanh thu (%)		4.0	3.8
2. Lợi nhuận sau thuế/Vốn đầu tư CSH (%)		17.93	17.89
3. Nợ phải trả/Vốn đầu tư CSH (lần)		0.78	0.54
4. Tổng quỹ lương		41,206,000,000	44,589,590,063
5. Số lao động bình quân trong năm		317	286

Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2022	Năm 2023
----------	-------	----------	----------

2. Hội đồng quản trị Công ty công khai thù lao, tiền lương (thu nhập) của từng thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát, năm 2023 đã được kiểm toán như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Thu nhập công ty chi trả	
		Năm 2022 (đồng)	Năm 2023 (đồng)
Ông Phạm Mạnh Ninh	Chủ tịch HĐQT	441,606,000	523,435,000
Ông Dương Như Đức	GD, TV HĐQT	458,860,000	537,615,000
Ông Phạm Hồng Sơn	PGĐ, TV HĐQT	412,918,000	499,959,000
Ông Nguyễn Ngọc Chi	Nguyên PGĐ	180,433,000	-
Ông Nguyễn Ngọc Thạch	TV HĐQT	60,000,000	60,000,000
Ông Hà Huy Sơn	TV HĐQT	285,072,000	329,359,000
Ông Nguyễn Ngọc Thuần	Kế toán trưởng	305,952,000	368,131,000
Bà Hoàng Thị Tiệp	Trưởng BKS	150,508,000	175,774,000
Bà Tạ Thị Kim Chúc	TV BKS	148,190,000	252,404,000
Ông Vi Hoàng Sơn	Nguyên TV BKS	16,000,000	-
Ông Vũ Tuấn Anh	TV BKS (T5/2022)	32,000,000	48,000,000
Tổng cộng		2,491,539,000	2,794,677,000

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN LÂN NINH BÌNH

Giám Đốc

Dương Như Đức

(Dự thảo)

Ninh Bình, ngày 24 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Về hoạt động kinh doanh của Công ty CP Phân lân Ninh Bình năm 2023

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Phân lân Ninh Bình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Phân lân Ninh Bình đã được kiểm toán và các tài liệu có liên quan.

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội cổ đông một số nội dung kiểm tra, giám sát năm 2023 của Ban Kiểm soát như sau:

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023:

- Năm 2023 Ban Kiểm soát đã thực hiện và tiến hành các hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định của Pháp luật, kiểm soát thường xuyên các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua báo cáo, hồ sơ, tài liệu, chứng từ ... và tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty. Ban Kiểm soát đã trực tiếp góp ý với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành về các chủ trương, kế hoạch, hoạt động sản xuất kinh doanh, công bố thông tin theo quy định.

II. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty:

1. *Chấp hành chế độ tài chính kế toán:* Công ty đã chấp hành chế độ tài chính kế toán như:

- Thiết lập chứng từ kế toán; mở sổ kế toán chi tiết, tổng hợp theo quy định.

- Công ty thực hiện đối chiếu các khoản công nợ phải thu, phải trả đầy đủ.

- Hàng tháng, quý, 6 tháng, năm có báo cáo quyết toán tài chính kịp thời.

- Báo cáo quyết toán tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam .

2. *Tình hình quản lý, sử dụng tài sản và bảo toàn vốn của Công ty.*

- *Về quản lý tài sản:* Công ty đã tiến hành kiểm kê tài sản cố định, vật tư, thành phẩm, đối chiếu công nợ vào ngày 31/12/2023 theo quy định.

- Về công nợ:

Công tác theo dõi và thu hồi công nợ của Công ty được thực hiện thường xuyên, liên tục: hàng tháng, hàng quý hoặc cuối các mùa vụ Công ty đến từng khách hàng kiểm tra và đối chiếu công nợ.

Năm 2023 việc thu hồi công nợ được thực hiện tốt theo hợp đồng, không còn tình trạng nợ khó đòi và nợ xấu mới phát sinh. Công ty đã trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi theo quy định của Nhà nước.

Số nợ phải thu của khách hàng như sau:

+ Nợ đầu năm: 109.893 triệu đồng

+ Nợ cuối năm: 106.773 triệu đồng

Phải thu khách hàng cuối năm giảm 3.120 triệu đồng (giảm 2,84% so với năm 2022) = 14,7% doanh thu (năm 2022 bằng 15,7% doanh thu).

- Về bảo toàn vốn: Sau khi trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi, Công ty có lợi nhuận phát sinh sau thuế là 28.141 triệu đồng, Công ty đã bảo toàn được vốn.

c. Doanh thu, chi phí và kết quả kinh doanh năm 2023.

Qua xem xét, thẩm tra Báo cáo tài chính đã kiểm toán, ý kiến nhận xét của kiểm toán viên và tài liệu có liên quan. Ban Kiểm soát thống nhất số liệu và ý kiến nhận xét với Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam về Báo cáo tài chính năm 2023. Số liệu chi tiết do Ban điều hành báo cáo tại Đại hội.

III. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

1. Kiểm soát các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị:

- Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, biên bản cuộc họp, các Nghị quyết, Quyết định và văn bản của HĐQT phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.

- Hội đồng quản trị đã thường xuyên thực hiện giám sát, đôn đốc, chỉ đạo hoạt động của Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác để thực hiện tốt Nghị quyết đại hội cổ đông, Nghị quyết HĐQT và quyết định quản lý khác: kiểm tra giám sát hoạt động của Ban giám đốc về tình thực thực hiện kế hoạch đầu tư, việc thực hiện bộ định mức kinh tế kỹ thuật, tình hình SXKD hàng tháng, hàng quý, thu hồi công nợ, ...

- Ban Kiểm soát nhất trí với nội dung đánh giá kết quả thực hiện năm 2023 trong Báo cáo đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty năm 2023.

2. Kiểm soát nội dung hoạt động của Ban giám đốc:

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị và mục tiêu nhiệm vụ đã đề ra Ban giám đốc đã tập trung chỉ đạo và cùng Công ty khắc phục khó khăn. Đồng thời phát huy nội lực sẵn có, tận dụng thuận lợi để

thực hiện hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ công thường niên năm 2023 đề ra. Các chỉ tiêu cụ thể đã được nêu trong Báo cáo đánh giá của Ban giám đốc về tình hình mọi mặt của Công ty năm 2023.

- Ban giám đốc đã thực hiện tốt chỉ đạo của HĐQT về một số mục tiêu đã được Đại hội cổ đông thông qua: công tác thị trường, đảm bảo đủ vốn cho hoạt động SXKD, năm 2023 không để phát sinh nợ xấu, ...

Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo đánh giá của Ban giám đốc về tình hình mọi mặt của Công ty năm 2023.

IV. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Ban Kiểm soát thường xuyên được mời tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong năm 2023. Ban Kiểm soát đã trực tiếp góp ý kiến trong cuộc họp HĐQT.

- Các Nghị quyết họp Hội đồng quản trị, Nghị quyết Đại hội cổ đông, Báo cáo tài chính được gửi đầy đủ và kịp thời cho Ban Kiểm soát.

- Ban Kiểm soát thường xuyên phối hợp, trao đổi, góp ý kiến với HĐQT, Ban điều hành trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phù hợp với mục tiêu, kế hoạch đã được Đại hội cổ đông thông qua, quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Ý kiến cổ đông:

Trong năm 2023 Ban Kiểm soát chưa nhận được ý kiến khiếu nại, tố cáo bằng văn bản của cổ đông về các sai phạm của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát.

V. Hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao (đ)	Ghi chú
1	Hoàng Thị Tiệp	Trưởng Ban	144.144.000	Tiền lương chuyên trách
2	Tạ Thị Kim Chúc	Thành viên	48.000.000	
3	Vũ Tuấn Anh	Thành viên	48.000.000	
	Tổng cộng		240.144.000	

VI. Kế hoạch thực hiện kiểm soát năm 2024:

- Kiểm soát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông, Nghị quyết Hội đồng quản trị.

- Kiểm soát việc thực hiện các hợp đồng kinh tế, hợp đồng vận chuyển.

- Kiểm soát việc thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật.
- Kiểm soát việc thực hiện các quy định về cơ chế bán hàng, giá bán sản phẩm
- Kiểm soát báo cáo tài chính năm 2024.
- Kiểm soát việc thực hiện công bố thông tin kịp thời.

VII. Nhận xét và kiến nghị của Ban Kiểm soát:

1. Nhận xét:

- Năm 2023 tình hình kinh tế trong nước giữ được sự ổn định trước những diễn biến phức tạp của khu vực và thế giới. Tuy nhiên, do ảnh hưởng biến động giảm của thị trường phân bón từ cuối năm 2022 nên những tháng đầu năm 2023 vẫn chịu tác động của sự biến động đó khiến cho việc xuất khẩu gặp nhiều khó khăn, sự cạnh tranh giữa các nhà sản xuất phân bón trong nước, sự đa dạng của sản phẩm phân bón nhập khẩu, giá nguyên vật liệu sản xuất đầu vào biến động... Trước những khó khăn thách thức đó, HĐQT và Ban giám đốc Công ty đã xác định rõ và tập trung công tác quản trị doanh nghiệp, tăng cường công tác quản lý, mở rộng thêm thị trường trong nước, sản xuất sản phẩm mới, thị trường nước ngoài vẫn giữ được các khách hàng cũ và mở rộng thêm các khách hàng mới... Vì vậy, kết quả đạt được rất khả quan. Doanh thu và lợi nhuận đã vượt kế hoạch mà ĐHCĐ 2023 đã đề ra.

- Tỷ lệ cổ tức được đề ra trong Nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2023 là $\geq 13\%$ /VĐL, như vậy với mức lợi nhuận đạt được năm 2023, công ty đã hoàn thành được kế hoạch đã đề ra.

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH = 13,72% , đây cũng là sự nỗ lực của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và cán bộ công nhân viên Công ty trong việc quản trị tốt dòng tiền, công nợ bán hàng, định mức tiêu hao nguyên vật liệu, tiết kiệm chi phí ...

- Khả năng thanh toán ngắn hạn: 3,32 lần, Công ty đảm bảo khả năng thanh toán trong thời gian ngắn hạn.

- Nợ phải trả/vốn chủ sở hữu: 0,41 lần đang ở mức an toàn theo quy định.

2. Kiến nghị:

- Công ty tiếp tục cải tiến các biện pháp quản lý để tiết kiệm vật tư, kiểm soát chất lượng sản phẩm, nghiên cứu tìm tòi những sản phẩm mới phù hợp với nhu cầu của từng khách hàng. Đồng thời khuyến khích người lao động có thêm nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật để giảm thiểu chi phí sản xuất kinh doanh, hạ được giá thành sản phẩm để tăng lợi nhuận.

- Năm 2024 sẽ là một năm có nhiều khó khăn thách thức và đan xen nhiều thuận lợi đối với các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh phân bón, Công

ty cần tận dụng tốt những điều kiện thuận lợi của thị trường để hoàn thành tốt mục tiêu kế hoạch đã đề ra.

- Công ty tiếp tục duy trì đồng thời quan tâm nhiều hơn nữa cho công tác thị trường, có chính sách ưu đãi và khuyến khích nhà phân phối, đại lý và khách hàng bán hàng trực tiếp. Đồng thời giữ vững thị trường cũ và phát triển thêm thị trường mới trong và ngoài nước để tăng sản lượng tiêu thụ.

- Tiếp tục tập trung thu hồi công nợ khó đòi từ lâu theo quy định.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua.

Kính chúc đại hội thành công./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Hoàng Thị Tiệp

Tờ trình số 01

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN LÂN
NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Ninh Bình, ngày tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
(V/v: Phương án Phân chia lợi nhuận năm 2023)

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình đã được Đại hội đồng cổ đông công ty thông qua;

- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam .

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân chia lợi nhuận năm 2023 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Phương án 2023	
		Tỷ lệ trích quỹ/LN sau thuế 2023	Giá trị (đ)
1	Tổng doanh thu thuần về bán hàng		726.550.063.932
2	Tổng lợi nhuận trước thuế		35.036.124.769
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp		6.894.977.857
4	Lợi nhuận sau thuế năm 2023		28.141.146.912
5	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang		4.033.836.734
6	Lợi nhuận phân phối năm nay		30.985.517.182
6.1	Trích quỹ đầu tư phát triển	10%	2.814.114.691
6.2	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	10%	2.814.114.691
6.3	Chia cổ tức bằng tiền mặt (tỷ lệ chia trên VDL)	16%VDL	25.170.016.000
6.4	Quỹ thưởng người quản lý Công ty		187.271.800
7	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau		1.189.466.464

Tờ trình số 01

Ghi chú: Quỹ thưởng người quản lý Công ty trích 1,5 tháng lương bình quân người quản lý Công ty.

Thời gian chi trả cổ tức: Số cổ tức 16%VĐL tương ứng số tiền 25.170.016.000 đồng Công ty dự kiến sẽ làm thủ tục chi trả cho các cổ đông sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm thực hiện việc chi trả cổ tức cho các cổ đông đúng theo phương án đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Mạnh Ninh

Tờ trình số 02

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN LÂN
NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ninh Bình, ngày tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

(V/v: Kế hoạch phân chia lợi nhuận
và tạm ứng cổ tức, chi trả tạm ứng cổ tức năm 2024)

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình đã được Đại hội đồng cổ đông công ty thông qua;

- Căn cứ vào Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch phân chia lợi nhuận và tạm ứng cổ tức, chi trả tạm ứng cổ tức năm 2024 như sau:

1. Kế hoạch phân chia lợi nhuận năm 2024.

STT	Chỉ tiêu kế hoạch	Kế hoạch năm 2024
1	Tổng doanh thu thuần về bán hàng	714.000.000.000
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	34.000.000.000
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp	7.400.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế năm 2023	26.600.000.000
5	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	1.189.466.464

Kế hoạch tỷ lệ chia cổ tức năm 2024 là $\geq 13\%$ Vốn điều lệ.

2. Kế hoạch tạm ứng cổ tức và chi trả tạm ứng cổ tức năm 2024.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2024 và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.

Tờ trình số 02

Kính trình Đại hội thông qua kế hoạch phân chia lợi nhuận và tạm ứng cổ tức, chi trả tạm ứng cổ tức năm 2024, Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm thực hiện đúng theo kế hoạch đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Mạnh Ninh

Tờ trình số: 03

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN LÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
NINH BÌNH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ninh Bình, ngày tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc báo cáo mức lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023; đề nghị mức lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2024

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông mức lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2023 và đề nghị mức lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát Công ty năm 2024 như sau:

I. Mức lương, thù lao của Hội đồng quản trị năm 2023

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị, hưởng lương chuyên trách theo Quy chế phân phối tiền lương, tiền thưởng của Công ty.

2. Thù lao của các Thành viên Hội đồng quản trị

- Mức: 5.000.000 đồng/tháng.

II. Mức lương, thù lao của Ban kiểm soát năm 2023

1. Mức lương của Trưởng Ban kiểm soát (lương chuyên trách)

- Mức lương: 12.012.000 đồng/tháng.

2. Thù lao của các Thành viên Ban kiểm soát

- Mức: 4.000.000 đồng/tháng.

III. Đề xuất mức lương, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2024

1. Hội đồng quản trị

1.1. Chủ tịch Hội đồng quản trị, hưởng lương chuyên trách theo Quy chế phân phối tiền lương, tiền thưởng của Công ty.

1.2. Thù lao của các Thành viên Hội đồng quản trị

- Mức: 5.000.000 đồng/tháng.

2. Ban Kiểm soát

2.1. Thù lao của Trưởng Ban kiểm soát (kiêm nhiệm)

- Mức: 5.000.000 đồng/tháng.

2.2. Thù lao của các Kiểm soát viên

- Mức: 4.000.000 đồng/tháng.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Phạm Mạnh Ninh

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua việc lựa chọn Công ty Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Thực hiện quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của Pháp luật. Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Phân lân Ninh Bình trình Đại hội đồng cổ đông danh sách các Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2024 của Công ty Cổ phần Phân lân Ninh Bình như sau:

I. Các tiêu thức lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập:

1. Là công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty Niêm yết năm 2024;
2. Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các Công ty tại Việt Nam;
3. Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
4. Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
5. Đáp ứng được yêu cầu của Công ty Cổ phần Phân lân Ninh Bình về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
6. Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

II. Danh sách các công ty Kiểm toán

Trên cơ sở các tiêu thức lựa chọn trên, Ban kiểm soát kính đề xuất Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua danh sách các công ty Kiểm toán sẽ được xem xét và lựa chọn làm đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2024 như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE)
3. Công ty TNHH Kiểm toán BDO – BDO Việt Nam

III. Đề xuất của Ban kiểm soát

1. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua các tiêu chí lựa chọn và danh sách các công ty kiểm toán đã nêu;
2. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc lựa chọn một trong các Công ty Kiểm toán nêu trên thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 (Bao gồm cả soát xét 6 tháng 2024 và kiểm toán cả năm 2024).
3. Trường hợp các Công ty kiểm toán trong danh sách trên không còn đủ điều kiện thực hiện hoặc không thực hiện kiểm toán. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn danh sách khác đủ điều kiện để thay thế.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến và thông qua các đề xuất trên.

Xin trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban Kiểm soát

Hoàng Thị Tiệp

Được quét bằng CamScanner

Số: /NQ - ĐHCĐ
“Dự thảo”

Ninh Bình, ngày 24 tháng 4 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình ngày 24/4/2024.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị và Báo cáo của Ban Giám đốc Công ty về các mặt hoạt động của Công ty năm 2023, phương hướng nhiệm vụ của Công ty năm 2024, với các chỉ tiêu chính như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH năm 2022	KH năm 2023	TH năm 2023	% TH năm 2023 so với	
						Năm 2022	KH 2023
1	Giá trị SXCN (Giá TT)	Tỷ.đ	730,151	769,747	721,167	98,8	93,7
2	Tổng doanh thu	Tỷ.đ	701,196	764,5	722,605	103,1	94,5
3	Sản lượng sản xuất						
	- Phân lân	Tấn	140.000	140.000	140.000	100	100
	- Phân NPK	Tấn	34.000	35.000	35.000	102,9	100
4	Sản lượng tiêu thụ						
	- Phân lân	Tấn	127.025	132.000	135.266	106,5	102,5
	- Phân NPK	Tấn	34.042	35.000	33.530	98,5	95,8

5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	35,103	32,5	35,036	99,8	107,8
6	Nộp ngân sách	Tỷ.đ	9,794	9,779	10,37	105,9	106

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024
1	Giá trị SXCN (theo giá thực tế)	Tỷ.đ	723,938
2	Tổng doanh thu	Tỷ.đ	716,5
3	Sản lượng sản xuất		
	- Phân lân nung chảy	Tấn	140.000
	- Phân NPK	Tấn	35.000
4	Sản lượng tiêu thụ		
	- Phân lân nung chảy	Tấn	132.000
	- Phân NPK	Tấn	35.000
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	34,0
6	Cổ tức	%	≥ 13

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính, thu nhập HĐQT, Ban Giám đốc năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam.

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty trong năm 2023.

Điều 4. Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ, mức chi trả cổ tức năm 2023 của Công ty như sau:

STT	Chỉ tiêu	Phương án 2023	
		Tỷ lệ trích/LN sau thuế	Giá trị (đồng)
1	Tổng doanh thu thuần về bán hàng		726.550.063.932
2	Tổng lợi nhuận trước thuế		35.036.124.769
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp		6.894.977.857

4	Lợi nhuận sau thuế năm 2023		28.141.146.912
5	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang		4.033.836.734
6	Lợi nhuận phân phối năm nay		30.985.517.182
6.1	Trích quỹ đầu tư phát triển	10%	2.814.114.691
6.2	Trích quỹ Khen thưởng phúc lợi	10%	2.814.114.691
6.3	Chia cổ tức bằng tiền mặt (tỷ lệ chia trên VĐL)	16%VĐL	25.170.016.000
6.4	Quỹ thưởng người quản lý Công ty		187.271.800
7	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau		1.189.466.464

* Thời gian chi trả cổ tức:

- Số cổ tức 16%VĐL tương ứng số tiền 25.170.016.000 đồng, công ty dự kiến sẽ làm thủ tục chi trả cho các cổ đông sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Điều 5. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2024 và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.

Điều 6. Thông qua mức lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2024.

1. Hội đồng quản trị

1.1 Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Hưởng lương chuyên trách theo quy chế phân phối tiền lương, tiền thưởng của Công ty

1.2 Thù lao của các Thành viên Hội đồng quản trị

- Mức: 5.000.000 đồng/tháng.

2. Ban kiểm soát

2.1 Thù lao của Trưởng Ban kiểm soát (kiêm nhiệm)

- Mức: 5.000.000 đồng/tháng.

2.2 Thù lao của các Kiểm soát viên

- Mức: 4.000.000 đồng/tháng.

Điều 7. Thông qua Phương án lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo Tài chính năm 2024. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn 01 Công ty Kiểm toán độc lập trong 03 Công ty theo đề xuất của Ban Kiểm soát có đủ điều kiện, năng lực, chi phí kiểm toán hợp lý, được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết năm 2024 để thực hiện Kiểm toán báo cáo Tài chính năm 2024 cho Công ty.

Điều 8. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát và các phòng ban có liên quan triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 24 tháng 4 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty;
- UBCKNN, HNX (công bố thông tin);
- Công ty CP Phân lân Ninh Bình;
 - + HĐQT, BKS, Ban GD Cty
 - + Các phòng ban liên quan
- Đăng trên Website của Cty;
- Lưu: Thư ký Cty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Phạm Mạnh Ninh